

Số: 1169/TB-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh của Sinh viên đại học chính quy các Khóa 07 trở về trước

Căn cứ sự phê duyệt của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 156/KTĐBCL7TTGD ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục về việc tổ chức kiểm tra phân loại xếp lớp Anh văn theo hình thức trực tuyến cho Sinh viên đại học chính quy các Khóa 07 trở về trước;

Căn cứ Thông báo số 1077/TB-TĐHTPHCM ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh về việc tổ chức kiểm tra trình độ Tiếng Anh cho Sinh viên đại học chính quy các Khóa 07 trở về trước;

Nhà trường thông báo đến các Sinh viên đại học chính quy Khóa 07 trở về trước kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh – Buổi kiểm tra ngày 25 tháng 12 năm 2021 (Danh sách đính kèm). Đề nghị Sinh viên đại học chính quy các Khóa 07 trở về trước đăng ký các học phần Anh văn theo Quy định.

Nơi nhận:

- Sinh viên ĐHCQ các Khóa 07 trở về trước (để thực hiện);
- Khoa KHĐC, Phòng Đào tạo (để biết);
- Fanpage, Website;
- Lưu: VT, P.KTĐBCL&TTGD.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Quyền

**KẾT QUẢ CHẤM BÀI KIỂM TRA PHÂN LOẠI XẾP LỚP TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH
CHO SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 04, 05, 06 VÀ 07
Đợt 1 NĂM 2021-2022**

Lớp: Khóa 04-07 ĐH

Kỳ thi:

Niên khoá:

Môn thi: Anh Văn

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Ngày giờ thi: 08:00, 25/12/2021

C. Ngành:

Hệ: ĐH

Phòng thi: Online

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
1	0450020283	04 ĐHQLMT 03	NGUYỄN NGOC PHÚC THỊNH	80 / 100	400			học AV1	
2	0550030083	05 TDTH	VÕ THỊ NHẬT PHƯƠNG	72 / 100	360			học AV1	
3	0550070016	05 ĐH HTTT	Trần Phúc Hoàng	77 / 100	385			học AV1	
4	0550080055	05 ĐH CNTT2	PHAN VĂN HOÀI MINH	85 / 100	425			học AV1	
5	0550110006	05 ĐH KTTN01	VÕ THANH ĐẠT	62 / 100	310			học AV1	
6	0550130030	05 ĐH QLBD	NGUYỄN DUY THỨC	47 / 100	235			Học AV1	
7	0550150036	05 ĐH TNN1	TÔ THỊ NY	41 / 100	205			Học AV1	
8	0650010001	06-ĐHKT	PHAN THANH ĐẠI	89 / 100	445			học AV1	
9	0650020086	06 ĐH MT2	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	73 / 100	365			học AV1	
10	0650020120	06 ĐH MT3	PHẠM THỊ KIM THOA	65 / 100	325			học AV1	
11	0650030066	06 ĐH KTĐC	NGUYỄN TẠ HOÀNG ĐÔNG	87 / 100	435			học AV1	
12	0650040013	06 ĐH QT	NGUYỄN VĂN HÙNG	79 / 100	395			học AV1	
13	0650040035	06 ĐH QT	Lê Kim Quang	83 / 100	415			học AV1	
14	0650040059	06 ĐH QT	ĐIỀU BIỆT	81 / 100	405			học AV1	
15	0650040108	06 ĐH QT	HUỲNH THỊ THANH TUYỀN	76 / 100	380			học AV1	
16	0650050006	06 ĐH TĐTH	NGUYỄN QUỐC CUÔNG	85 / 100	425			học AV1	sai MSSV
17	0650060008	06-ĐHCTN	NGUYỄN HOÀNG ANH DUY	80 / 100	400			học AV1	
18	0650060022	06 ĐH CTN	PHẠM BÁ MINH	76 / 100	380			học AV1	
19	0650070004	06 ĐH HTTT	NGUYỄN ĐÌNH BẢO	89 / 100	445			học AV1	
20	0650070008	06 ĐH HTTT	NGUYỄN THỊ DIỄM CHI	89 / 100	445			học AV1	
21	0650070017	06 ĐH HTTT	TRẦN NGUYỄN ANH HẠO	92 / 100	460			học AV1	
22	0650070018	06 ĐH HTTT	Lê Đình Hiếu	88 / 100	440			học AV1	
23	0650070028	K06-HTTT	Lê Duy Long	92 / 100	460			học AV1	
24	0650070034	06 ĐH HTTT	NGUYỄN PHÚ NAM	90 / 100	450			học AV1	
25	0650070039	06 HTTT	Lê Trần Minh Quang	88 / 100	440			học AV1	
26	0650080053	06 ĐH CNTT2	CAO TRỌNG HẢI	81 / 100	405			học AV1	
27	0650080101	06 ĐH CNTT3	Huỳnh Lý Huỳnh	68 / 100	340			học AV1	
28	0650090063	06 QTTH 02	NGUYỄN QUỐC HUY	86 / 100	430			học AV1	
29	0650090074	06-QTTH2	THÁI THỊ KIM OANH	64 / 100	320			học AV1	
30	0650100001	06 ĐH ĐTV	DIỆP THẾ AN	88 / 100	440			học AV1	
31	0650100003	06 ĐH ĐTV	BUI TỰ MINH CHÂU	86 / 100	430			học AV1	
32	0650100006	06 ĐH ĐTV	NGUYỄN TRUNG HIẾU	86 / 100	430			học AV1	
33	0650100017	06-ĐH-ĐCMT	NGUYỄN THỊ THẢO QUYỀN	88 / 100	440			học AV1	
34	0650100018	06 ĐH ĐMT	MẠCH KIM TÀI	84 / 100	420			học AV1	
35	0650120128	06 ĐH QLTN3	HỒ THỊ DIỄM NGỌC	75 / 100	375			học AV1	
36	0650120162	06QLTN04	Trần Mai Anh	76 / 100	380			học AV1	
37	0650120173	06 ĐH QLTN 04	LÊ HOÀNG LINH	73 / 100	365			học AV1	
38	0650130009	06- ĐH - QLBD	NGUYỄN THỊ THUY NGÀ	70 / 100	350			học AV1	
39	0650150016	06 ĐH TNN	PHẠM KHÁNH LINH	93 / 100	465			học AV1	
40	0750010209	07 KT MT3	ĐẶNG VĂN NHUẬN	67 / 100	335			học AV1	sai MSSV
41	0750020048		PHẠM TRUNG ĐỨC	80 / 100	400			học AV1	
42	0750020063	07 ĐH MT2	TRẦN PHƯỚC NHẬT	74 / 100	370			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
43	0750020089	07 ĐH KTMT3	Nguyễn Hoàng Dũng	75 / 100	375			học AV1	
44	0750020092	07 ĐHMT3	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	74 / 100	370			học AV1	
45	0750020097	07 ĐH KTMT3	DƯƠNG MINH HUY	63 / 100	315			học AV1	
46	0750020099	07- ĐHKTMT3	LÊ KHÁNH	70 / 100	350			học AV1	
47	0750020103	07 ĐH KTMT3	Trần Thị Kim Ngân	91 / 100	455			học AV1	
48	0750020107	07 ĐH MT3	HUỲNH THỊ YẾN NHƯ	69 / 100	345			học AV1	
49	0750020118	07 ĐH KTMT3	LÊ THỊ THUY	48 / 100	240			Học AV1	
50	0750020127	07 ĐH MT3	Lê Thị Hồng Yến	75 / 100	375			học AV1	
51	0750030003	07 ĐH TĐCT	NGUYỄN HOÀNG DUY	75 / 100	375			học AV1	
52	0750030013	07 ĐH KTĐC	LÊ HOÀNG NGỌC KHANG	64 / 100	320			học AV1	
53	0750030027	07 ĐH TĐCT	TRẦN TIẾN THÀNH	78 / 100	390			học AV1	
54	0750030033	07 ĐH KTĐC	VŨ TRƯỜNG AN	76 / 100	380			học AV1	
55	0750030034	07 ĐH TĐCT	PHẠM NHẬT ANH	70 / 100	350			học AV1	
56	0750030038	07 ĐH TĐ2	NGUYỄN TÂN DƯ	76 / 100	380			học AV1	
57	0750030046	07 ĐH TĐCT	HỨA HUY HIỆU	76 / 100	380			học AV1	
58	0750030051	07 ĐH KHDC	NGUYỄN THÀNH KHÔI	73 / 100	365			học AV1	
59	0750030053	07 ĐH ĐTH	CHÂU BÌNH LONG	69 / 100	345			học AV1	
60	0750030055	07 ĐH ĐTH	HUỲNH THUY TRẢ MI	70 / 100	350			học AV1	
61	0750030059	07-ĐH-TĐCT	Đặng Thanh Nhứt	76 / 100	380			học AV1	
62	0750030061	07 ĐH KTĐC	Cao Vũ Hoài Phát	76 / 100	380			học AV1	
63	0750030063	07 TD CT	NGUYỄN HỒNG SƠN	41 / 100	205			Học AV1	
64	0750030065	07 ĐH KTĐC	Lê Vĩnh Thái	76 / 100	380			học AV1	
65	0750030066	07 ĐH TĐCT	BUI MINH THÀNH	48 / 100	240			Học AV1	
66	0750030068	07 ĐH KTĐC	NGUYỄN PHƯỚC THIÊN	72 / 100	360			học AV1	
67	0750030074	07 ĐH KTĐC	LÊ MINH TRIẾT	71 / 100	355			học AV1	
68	0750030083	07 ĐH TĐCT	HÀ MINH VŨ	43 / 100	215			Học AV1	
69	0750040058	07 ĐH QB1	Dương Nghiêm Diệu Đức	85 / 100	425			học AV1	
70	0750040088	07-ĐH-QB1	TRẦN THỊ THANH TÂM	62 / 100	310			học AV1	
71	0750040117	07 ĐH QB1	NGUYỄN PHÁT ĐẠT	78 / 100	390			học AV1	
72	0750040121	07 ĐH QB2	HUỲNH VĂN HẢI	86 / 100	430			học AV1	
73	0750040123	07 ĐHQB 2	Nguyễn Thị Thu Hòa	87 / 100	435			học AV1	
74	0750040135	07 ĐH QH1	NGUYỄN TÂN DUY NAM	86 / 100	430			học AV1	
75	0750040151	07 ĐH QĐ2	ĐOÀN THỊ CẨM TIÊN	77 / 100	385			học AV1	
76	0750040164	07 ĐH QH1	NGUYỄN THIỀU KIỀU DIỄM	69 / 100	345			học AV1	
77	0750040177	07 ĐH QT2	PHẠM BÁ HOÀNG LINH	63 / 100	315			học AV1	
78	0750040183	07 ĐH QH02	VÕ THỊ TUYẾT NGÂN	68 / 100	340			học AV1	
79	0750040211	07 ĐH QH2	LÊ KHIẾT VƯƠNG	69 / 100	345			học AV1	
80	0750040225	07 ĐH QĐ2	NGUYỄN THỊ HẰNG	58 / 100	290			học AV1	
81	0750040228	07 ĐH QB2	TRẦN THỊ NGUYỆT HUẾ	93 / 100	465			học AV1	
82	0750040238	07 ĐH QH2	LÝ THỊ HỒNG MÂN	76 / 100	380			học AV1	
83	0750040239	07 ĐH QB2	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	92 / 100	460			học AV1	
84	0750040248	07 ĐH QH2	NGUYỄN LÂM THANH TÂM	71 / 100	355			học AV1	
85	0750040251	07 ĐH QH2	HỒ THỊ THƠM	71 / 100	355			học AV1	
86	0750040261	07 ĐH QĐ2	HỒ HOÀNG TUÂN	90 / 100	450			học AV1	
87	0750060005	07 ĐH CTN	TRẦN HUỲNH QUANG DUY	85 / 100	425			học AV1	
88	0750060016	07 ĐHCTN	LÊ MINH HIẾU	86 / 100	430			học AV1	
89	0750060028	07 ĐH CTN	ĐẶNG ANH MINH	49 / 100	245			Học AV1	
90	0750060030	07 ĐH CTN	Nguyễn Trọng Nghĩa	64 / 100	320			học AV1	
91	0750070001	07 ĐH HTTT	ĐẶNG CAO AN	72 / 100	360			học AV1	
92	0750070004	07 ĐH HTTT	NGUYỄN MANH CƯỜNG	84 / 100	420			học AV1	
93	0750070008	07 ĐH HTTT	LÊ VĂN ĐẠT	81 / 100	405			học AV1	
94	0750070012	07 ĐH HTTT	LÊ NHẬT HÀ	70 / 100	350			học AV1	
95	0750070031	07 ĐH HTTT	BUI TUÂN KIẾT	75 / 100	375			học AV1	
96	0750080039	07 ĐH CNTT1	ĐẶNG ĐỨC TRỌNG	87 / 100	435			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
97	0750080055	07_DH CNTT2	Thái Công Dũng	57 / 100	285			Học AV1	
98	0750080056	07_DH CNTT2	VŨ HỮU TRUNG DUƠNG	70 / 100	350			học AV1	
99	0750080059	07_ĐH CNTT2	NGUYỄN TRỌNG HẢI	79 / 100	395			học AV1	
100	0750080081	07_ĐHCNTT02	Nguyễn Thanh Nhân	83 / 100	415			học AV1	
101	0750080094	07_ĐH CNTT2	NGÔ QUANG TRƯỜNG	81 / 100	405			học AV1	
102	0750080100	07_ĐH CNTT3	Nguyễn Văn Bin	50 / 100	250			Học AV1	
103	0750080108	07_ĐH CNTT03	HUYNH NGỌC HẢI	60 / 100	300			học AV1	
104	0750080132	07_Cntt-03	Lê Hồng Phát	72 / 100	360			học AV1	
105	0750080140	07_ĐH CNTT3	TRƯỜNG THANH THỊNH	57 / 100	285			Học AV1	
106	0750080152	07_ĐH CNTT4	TẠ VĂN CUÔNG	77 / 100	385			học AV1	
107	0750080155	07_ĐH CNTT4	NGUYỄN LONG ĐÌNH	85 / 100	425			học AV1	
108	0750080157	07_ĐH CNTT04	LÊ PHẠM PHÚC DUY	71 / 100	355			học AV1	
109	0750080159	07_ĐH CNTT4	VÕ LÊ THANH HẬU	81 / 100	405			học AV1	
110	0750080167	07_ĐH CNTT4	NGUYỄN THỊ TUẤN LÊ	79 / 100	395			học AV1	
111	0750080174	07_ĐH CNTT4	LÊ TẤN NGỌC	79 / 100	395			học AV1	
112	0750080186	07_ĐH CNTT4	RA LAN TÊU	78 / 100	390			học AV1	
113	0750080190	07_ĐH CNTT4	HỒ QUỐC TOÀN	83 / 100	415			học AV1	
114	0750090005	07_ĐH QTTH1	LÊ THỊ THU GIANG	80 / 100	400			học AV1	
115	0750090035	07_ĐH QTTH 3	Dương Lê Thanh Tâm	78 / 100	390			học AV1	
116	0750090039	07_ĐH QTTH 03	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	79 / 100	395			học AV1	
117	0750090042	07_ĐH QTTH04	CAO THỊ THANH THƯ	75 / 100	375			học AV1	
118	0750090097	07_QTTH1	LÊ TÙNG VIỆT	65 / 100	325			học AV1	
119	0750090103	07_ĐH QTBD	VÕ THỊ HÒA AN	68 / 100	340			học AV1	
120	0750090108	07QTTH2	NGUYỄN QUYNH CHI	65 / 100	325			học AV1	
121	0750090130	07_ĐH QTTH2	NGUYỄN THỊ NHƯ QUYNH	69 / 100	345			học AV1	
122	0750090131	07_ĐH QTTH2	TRẦN THỊ NHƯ QUYNH	59 / 100	295			học AV1	
123	0750090143	07_QTBDS	LÊ TẤN TIỀN	89 / 100	445			học AV1	
124	0750090145	07_DH-QTTH2	NGUYỄN THỊ ANH TRÁ	62 / 100	310			học AV1	
125	0750090149	07_DH QTBD	TRẦN QUANG VỊNH	89 / 100	445			học AV1	
126	0750090169	07_ĐH QTTH3	Tạ Hải Long	77 / 100	385			học AV1	
127	0750090170	07_ĐH QTTH03	TRẦN KIM NGÂN	79 / 100	395			học AV1	
128	0750090174	07_DH QTTH3	ĐÌNH MINH NGUYỆT	90 / 100	450			học AV1	
129	0750090188	07_QTTH 03	Trương Thị Phương Tín	90 / 100	450			học AV1	
130	0750090191	07_QTTH3	HUYNH CÔNG TRÍ	86 / 100	430			học AV1	
131	0750090203	07_ĐH QTTH4	VÕ THỊ NGỌC ÁNH	73 / 100	365			học AV1	
132	0750090220	07_QTBDS	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	76 / 100	380			học AV1	
133	0750090221	07_ĐH QTTH04	PHẠM QUỐC NGŨ	56 / 100	280			Học AV1	
134	0750090229	07_qt bd	Bùi Nguyễn Trường Sơn	64 / 100	320			học AV1	
135	0750090240	07_QTTH 04	HUYNH QUYẾT TIỀN	69 / 100	345			học AV1	
136	0750090245	07_QTTH4	TRẦN NGỌC TRINH	80 / 100	400			học AV1	
137	0750090246	07_ĐH QTKD05	CHÂU THANH VIỆT	80 / 100	400			học AV1	
138	0750090248	07-ĐH-QTTH4	PHAN THỊ NHƯ YÊN	76 / 100	380			học AV1	
139	0750100004	07_ĐH ĐTV	BÙI ĐỨC HIỂU	69 / 100	345			học AV1	
140	0750100006	07_DH DTV	ĐÌNH XUÂN HOÀNG	91 / 100	455			học AV1	
141	0750100009	07_DH DMT	Lê Quang Huy	86 / 100	430			học AV1	
142	0750100011	07_ĐH ĐTV	Trần Bá Khiêm	95 / 100	475			học AV1	
143	0750100017	07_ĐH ĐTV	NGUYỄN HOÀI PHONG	81 / 100	405			học AV1	
144	0750100019	07_DTM	Ngô Gia Quí	84 / 100	420			học AV1	
145	0750100025	07_DH DTV	Nguyễn Võ Trường	74 / 100	370			học AV1	
146	0750110006	07ĐHKTTN01	Hứa Hoàng Hùng	69 / 100	345			học AV1	
147	0750110013	07-KTTN1	PHAN THỊ TUYẾT LOAN	67 / 100	335			học AV1	
148	0750110016	07_ĐH KTTN01	NGUYỄN AI HẢI MINH	80 / 100	400			học AV1	
149	0750120001	07_ĐH QLTN1	NGUYỄN LAN ANH	81 / 100	405			học AV1	
150	0750120034	07_ĐH QLTN1	HOÀNG LƯƠNG THÀNH	80 / 100	400			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
151	0750120059	07-QLTN-02	LƯU TIỀN DŨNG	83 / 100	415			học AV1	
152	0750120060	07 ĐH QLTN2	NGUYỄN THỊ HOÀNG DUYỀN	70 / 100	350			học AV1	
153	0750120069	07 ĐHQLTN2	ĐẶNG MINH HOÀNG	71 / 100	355			học AV1	
154	0750120084	07 ĐH QLTN02	PHAN THỊ LỆ THI	73 / 100	365			học AV1	
155	0750120132	07 ĐHQLTN3	Nguyễn Thanh Phong	71 / 100	355			học AV1	
156	0750130012	07 ĐH QLBD	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	81 / 100	405			học AV1	
157	0750150007	07-DH-TNN	HỒNG BẢO TÂM	66 / 100	330			học AV1	
158	0750160025	K07 ĐHTNN	Lê Nguyễn Hoài Phú	65 / 100	325			học AV1	
159	0750160026	07 DHTHTNN	Phúc Văn Sỹ	47 / 100	235			Học AV1	
160	0750160036	07-DH THTNN	ĐẶNG THỊ TRƯỜNG YÊN	78 / 100	390			học AV1	
161	0750170005	07 ĐH TNKS	LÊ VĂN LỘC	87 / 100	435			học AV1	
162									
163									
164									
165									
166									
167									
168									

Tp. HCM, Ngày 28 tháng 12 năm 2021

P. Trưởng bộ môn
Tiếng Anh


Nguyễn Lương Tuấn Dũng

**BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA PHÂN LOẠI XẾP LỚP TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH
CHO SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 04, 05, 06 VÀ 07
Đợt 1 NĂM 2021-2022**

Lớp: Khóa 04-07 ĐH

Kỳ thi:

Niên khoá:

Môn thi: Anh Văn

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Ngày giờ thi: 08:00, 25/12/2021

C.Ngành:

Hệ: ĐH

Phòng thi: Online

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
1	0450020283	04 ĐHQMT 03	Nguyễn Ngọc Phúc Thịnh	80 / 100	400			học AV1	
2	0550030083	05 ĐH TDTH	Võ Thị Nhật Phụng	72 / 100	360			học AV1	
3	0550070016	05 ĐH HTTT	Trần Phúc Hoàng	77 / 100	385			học AV1	
4	0550080055	05 ĐH CNTT2	Phan Văn Hoài Minh	85 / 100	425			học AV1	
5	0550090076	05 ĐH QTTH2	Nguyễn Thị Ngọc Quý	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
6	0550090088	05 ĐH QTBD	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
7	0550100059	05 ĐH ĐCCT-ĐCTV	Nguyễn Minh Tiến	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
8	0550110006	05 ĐH KTTN1	Võ Thành Đạt	62 / 100	310			học AV1	
9	0550130030	05QLBĐ	Nguyễn Duy Thức	47 / 100	235			Học AV1	
10	0550150036	05 ĐH TNN1	Tô Thị Ny	41 / 100	205			Học AV1	
11	0650010001	06 ĐH KT	Phan Thanh Đại	89 / 100	445			học AV1	
12	0650020086	06 ĐH KTMT2	Nguyễn Đức Trọng	73 / 100	365			học AV1	
13	0650020120	06 ĐH KTMT3	Phạm Thị Kim Thoa	65 / 100	325			học AV1	
14	0650030006	06 ĐH TĐTH	Nguyễn Quốc Cường	85 / 100	425			học AV1	
15	0650030066	06 ĐH KTĐC	Nguyễn Tạ Hoàng Đông	87 / 100	435			học AV1	
16	0650040004	06 ĐH QT	Trương Hoàng Hải Đăng	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
17	0650040013	06 ĐHQT	Nguyễn Văn Hưng	79 / 100	395			học AV1	
18	0650040035	06 ĐH QT	Lê Kim Quang	83 / 100	415			học AV1	
19	0650040049	06 ĐHQB	Lê Thị Cẩm Tú	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
20	0650040059	06 ĐH QT	Điền Biệt	81 / 100	405			học AV1	
21	0650040108	06 ĐH QT	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	76 / 100	380			học AV1	
22	0650050006	06 ĐH TV	Nguyễn Thị Huyền	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
23	0650060008	06 ĐH CTN	Nguyễn Hoàng Anh Duy	80 / 100	400			học AV1	
24	0650060022	06 ĐH CTN	Phạm Bá Minh	76 / 100	380			học AV1	
25	0650070004	06 ĐH HTTT	Nguyễn Đình Bảo	89 / 100	445			học AV1	
26	0650070008	06 ĐH HTTT	Nguyễn Thị Diễm Chi	89 / 100	445			học AV1	
27	0650070017	06 ĐH HTTT	Trần Nguyễn Anh Hào	92 / 100	460			học AV1	
28	0650070018	06 ĐH HTTT	Lê Đình Hiếu	88 / 100	440			học AV1	
29	0650070028	K06 HTTT	Lê Duy Long	92 / 100	460			học AV1	
30	0650070034	06 ĐH HTTT	Nguyễn Phú Nam	90 / 100	450			học AV1	
31	0650070039	06 ĐH HTTT	Lê Trần Minh Quang	88 / 100	440			học AV1	
32	0650080053	06 ĐH CNTT2	Cao Trọng Hải	81 / 100	405			học AV1	
33	0650080101	06 ĐH CNTT3	Huỳnh Lý Huỳnh	68 / 100	340			học AV1	
34	0650090063	06 ĐH QTTH2	Nguyễn Quốc Huy	86 / 100	430			học AV1	
35	0650090074	06 QTTH2	Thái Thị Kim Oanh	64 / 100	320			học AV1	
36	0650100001	06 ĐH ĐTV	Diệp Thế An	88 / 100	440			học AV1	
37	0650100003	06 ĐH ĐTV	Bùi Tự Minh Châu	86 / 100	430			học AV1	
38	0650100006	06 ĐH ĐTV	Nguyễn Trung Hiếu	86 / 100	430			học AV1	
39	0650100017	06 ĐH ĐCMT	Nguyễn Thị Thảo Quyên	88 / 100	440			học AV1	
40	0650100018	06 ĐH ĐMT	Mạch Kim Tài	84 / 100	420			học AV1	
41	0650110012	06 ĐH KTTN1	Nguyễn Hoài Hiền	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
42	0650110079	06 ĐH KTTN2	Lê Anh Tài	0 / 100	0			Chưa đạt	KHÔNG THI
43	0650120128	06 ĐH QLTN3	Hồ Thị Diễm Ngọc	75 / 100	375			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
44	0650120162	06_QLTN_04	Trần Mai Anh	76 / 100	380			học AV1	
45	0650120173	06_ĐH_QLTN4	Lê Hoàng Linh	73 / 100	365			học AV1	
46	0650120189	06_ĐH_QLTN4	Trần Chu Sang	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
47	0650120259	06_ĐH_QLTN5	Đặng Lê Thanh Tùng	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
48	0650130009	06_ĐH_QLBĐ	Nguyễn Thị Thủy Nga	70 / 100	350			học AV1	
49	0650140001	06_ĐH_BĐKH	Thái Thị Tú Anh	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
50	0650140018	06_ĐH_BĐKH	Bùi Lễ Nam Tiến	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
51	0650150016	06_ĐH_TNN	Phạm Khánh Linh	93 / 100	465			học AV1	
52	0750020048	07_ĐH_KTMT2	Phạm Trung Đức	80 / 100	400			học AV1	
53	0750020063	07_ĐH_MT2	Trần Phước Nhật	74 / 100	370			học AV1	
54	0750020089	07_ĐH_KTMT1	Nguyễn Hoàng Dũng	75 / 100	375			học AV1	
55	0750020092	07_ĐH_KTMT3	Nguyễn Tiến Đạt	74 / 100	370			học AV1	
56	0750020097	07_KTMT3	Dương Minh Huy	63 / 100	315			học AV1	
57	0750020099	07-ĐHMT3	Lê Khánh	70 / 100	350			học AV1	
58	0750020103	07_KTMT3	Trần Thị Kim Ngân	91 / 100	455			học AV1	
59	0750020107	07_ĐH_MT3	Huỳnh Thị Yến Như	69 / 100	345			học AV1	
60	0750020109	07_ĐH_MT3	Đặng Văn Nhuận	67 / 100	335			học AV1	
61	0750020111	07_ĐH_KTMT3	Đỗ Hồng Phúc	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
62	0750020118	07_ĐH_KTMT3	Lê Thị Thùy	48 / 100	240			Học AV1	
63	0750020127	07_ĐH_MT3	Lê Thị Hồng Yến	75 / 100	375			học AV1	
64	0750030003	07_ĐH_TĐCT	Nguyễn Hoàng Duy	75 / 100	375			học AV1	
65	0750030013	07_ĐH_KTĐC	Lê Hoàng Ngọc Khang	64 / 100	320			học AV1	
66	0750030027	07_ĐH_TĐCT	Trần Tiến Thành	78 / 100	390			học AV1	
67	0750030033	07_ĐH_KTĐC	Vũ Trường An	76 / 100	380			học AV1	
68	0750030034	07_ĐH_TĐCT	Phạm Nhật Anh	70 / 100	350			học AV1	
69	0750030037	07_ĐH_TĐCT	Nguyễn Khắc Bình	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
70	0750030038	07_ĐH_TĐCT	Nguyễn Tấn Du	76 / 100	380			học AV1	
71	0750030046	07_DHTDCT	Hứa Huy Hiệu	76 / 100	380			học AV1	
72	0750030051	07_ĐH_KTĐC	Nguyễn Thành Khôi	73 / 100	365			học AV1	
73	0750030053	07_ĐH_ĐTH	Châu Bình Long	69 / 100	345			học AV1	
74	0750030055	07_ĐH_ĐTH	Huỳnh Thụy Trà Mi	70 / 100	350			học AV1	
75	0750030059	07_ĐH_TDCT	Đặng Thanh Nhựt	76 / 100	380			học AV1	
76	0750030061	07_ĐH_KTĐC	Cao Vũ Hoài Phát	76 / 100	380			học AV1	
77	0750030063	07_ĐH_TDCT	Nguyễn Hồng Sơn	41 / 100	205			Học AV1	
78	0750030065	07_ĐH_KTĐC	Lê Vĩnh Thái	76 / 100	380			học AV1	
79	0750030066	07_ĐH_TĐCT	Bùi Minh Thành	48 / 100	240			Học AV1	
80	0750030068	07_ĐH_KTĐC	Nguyễn Phước Thiện	72 / 100	360			học AV1	
81	0750030074	07_DH_KTĐC	Lê Minh Triết	71 / 100	355			học AV1	
82	0750030083	07_ĐH_TĐCT	Hà Minh Vũ	43 / 100	215			Học AV1	
83	0750040058	07_ĐH_QB1	Dương Nghiêm Diệu Đức	85 / 100	425			học AV1	
84	0750040076	07_ĐH_QH1	Nguyễn Thị Thanh Nhi	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
85	0750040088	07_QB1	Trần Thị Thanh Tâm	62 / 100	310			học AV1	
86	0750040117	07_ĐH_QB1	Nguyễn Phát Đạt	78 / 100	390			học AV1	
87	0750040121	07_ĐH_QB2	Huỳnh Văn Hải	86 / 100	430			học AV1	
88	0750040123	07_ĐH_QB2	Nguyễn Thị Thu Hoà	87 / 100	435			học AV1	
89	0750040135	07_ĐH_QH1	Nguyễn Tấn Duy Nam	86 / 100	430			học AV1	
90	0750040151	07_ĐH_QĐ2	Đoàn Thị Cẩm Tiên	77 / 100	385			học AV1	
91	0750040164	07_ĐH_QLDD4	Nguyễn Thiệu Kiều Diễm	69 / 100	345			học AV1	
92	0750040165	07_ĐH_QB2	Lê Thị Ngọc Dung	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
93	0750040177	07-QT2	Phạm Bá Hoàng Linh	63 / 100	315			học AV1	
94	0750040183	07_ĐH_QH02	Võ Thị Tuyết Ngân	68 / 100	340			học AV1	
95	0750040190	07_QB2	Phạm Phong Phú	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
96	0750040211	07_ĐH_QH2	Lê Khiết Vương	69 / 100	345			học AV1	
97	0750040225	07_ĐH_QĐ2	Nguyễn Thị Hằng	58 / 100	290			học AV1	
98	0750040228	07_QB2	Trần Thị Nguyệt Huế	93 / 100	465			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
99	0750040238	07_ĐH_QH2	Lý Thị Hồng Mẫn	76 / 100	380			học AV1	
100	0750040239	07_ĐH_QLDD5	Nguyễn Thị Diễm My	92 / 100	460			học AV1	
101	0750040248	07-ĐHQH2	Nguyễn Lâm Thanh Tâm	71 / 100	355			học AV1	
102	0750040250	07_ĐH_QB2	Văn Thị Thanh Thảo	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
103	0750040251	07_ĐH_QH2	Hồ Thị Thơm	71 / 100	355			học AV1	
104	0750040261	07_ĐH_QĐ2	Hồ Hoàng Tuấn	90 / 100	450			học AV1	
105	0750060005	07_ĐH_CTN	Trần Huỳnh Quang Duy	85 / 100	425			học AV1	
106	0750060016	07_ĐHCTN	Lê Minh Hiếu	86 / 100	430			học AV1	
107	0750060028	07_ĐH_CTN	Đặng Anh Minh	49 / 100	245			Học AV1	
108	0750060030	07_ĐH_CTN	Nguyễn Trọng Nghĩa	64 / 100	320			học AV1	
109	0750060039	07_ĐH_CTN	Phạm Thành Tâm	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
110	0750070001	07_ĐH_HTTT	Đặng Cao An	72 / 100	360			học AV1	
111	0750070004	07_ĐH_HTTT	Nguyễn Mạnh Cường	84 / 100	420			học AV1	
112	0750070008	07_ĐH_HTTT	Lê Văn Đạt	81 / 100	405			học AV1	
113	0750070012	07_ĐH_HTTT	Lê Nhật Hạ	70 / 100	350			học AV1	
114	0750070031	07_ĐH_HTTT	Bùi Tuấn Kiệt	75 / 100	375			học AV1	
115	0750080039	07_ĐH_CNTT1	Đặng Đức Trọng	87 / 100	435			học AV1	
116	0750080055	07DHCNTT2	Thái Công Dũng	57 / 100	285			Học AV1	
117	0750080056	07_ĐH_CNTT02	Vũ Hữu Trùng Dương	70 / 100	350			học AV1	
118	0750080059	07_ĐH_CNTT2	Nguyễn Trọng Hải	79 / 100	395			học AV1	
119	0750080081	07_ĐH_CNTT2	Nguyễn Thanh Nhân	83 / 100	415			học AV1	
120	0750080085	07-ĐH-CNTT2	Lê Hoàng Phúc	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
121	0750080094	07_ĐH_CNTT2	Ngô Quang Trường	81 / 100	405			học AV1	
122	0750080100	07_ĐH_CNTT3	Nguyễn Văn Bin	50 / 100	250			Học AV1	
123	0750080108	07_ĐH_CNTT3	Huỳnh Ngọc Hải	60 / 100	300			học AV1	
124	0750080132	07_CNTT_03	Lê Hồng Phát	72 / 100	360			học AV1	
125	0750080140	07_ĐH_CNTT3	Trương Thanh Thịnh	57 / 100	285			Học AV1	
126	0750080149	07_ĐH_CNTT4	Nguyễn Trần Thế Anh	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
127	0750080150	07_DH_CNTT4	Phạm Ngọc Ánh	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
128	0750080152	07_ĐH_CNTT4	Tạ Văn Cường	77 / 100	385			học AV1	
129	0750080155	07_ĐH_CNTT4	Nguyễn Long Đình	85 / 100	425			học AV1	
130	0750080157	07_ĐH_CNTT4	Lê Phạm Phúc Duy	71 / 100	355			học AV1	
131	0750080159	07_ĐH_CNTT4	Võ Lê Thanh Hậu	81 / 100	405			học AV1	
132	0750080167	07_ĐH_CNTT4	Nguyễn Thị Tuấn Lê	79 / 100	395			học AV1	
133	0750080174	07_ĐH_CNTT4	Lê Tấn Ngọc	79 / 100	395			học AV1	
134	0750080186	07_ĐH_CNTT4	RaLan Têu	78 / 100	390			học AV1	
135	0750080190	07_ĐH_CNTT4	Hồ Quốc Toàn	83 / 100	415			học AV1	
136	0750090005	07_ĐH_QTTH1	Lê Thị Thu Giang	80 / 100	400			học AV1	
137	0750090035	07_ĐH_QTTH_3	Dương Lê Thanh Tâm	78 / 100	390			học AV1	
138	0750090039	07_ĐH_QTTH3	Nguyễn Thị Phương Thảo	79 / 100	395			học AV1	
139	0750090042	07_ĐH_QTTH04	Cao Thị Thanh Thư	75 / 100	375			học AV1	
140	0750090087	07_ĐH_QTTH1	Nguyễn Thị Thoại	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
141	0750090097	07_QTTH1	Lê Tùng Việt	65 / 100	325			học AV1	
142	0750090103	07_ĐH_QTBĐ	Võ Thị Hòa An	68 / 100	340			học AV1	
143	0750090108	07QTTH2	Nguyễn Quỳnh Chi	65 / 100	325			học AV1	
144	0750090130	07_ĐH_QTTH2	Nguyễn Thị Như Quỳnh	69 / 100	345			học AV1	
145	0750090131	07_ĐH_QTTH2	Trần Thị Như Quỳnh	59 / 100	295			học AV1	
146	0750090136	07_ĐH_QTBĐ	Đỗ Thanh Thảo	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
147	0750090143	07-ĐHQTBĐS	Lê Tấn Tiền	89 / 100	445			học AV1	
148	0750090145	07_ĐH_QTTH2	Nguyễn Thị Anh Trà	62 / 100	310			học AV1	
149	0750090149	07_QTBD	Trần Quang Vịnh	89 / 100	445			học AV1	
150	0750090169	07_ĐH_QTTH3	Tạ Hải Long	77 / 100	385			học AV1	
151	0750090170	07_ĐH_QTTH03	Trần Kim Ngân	79 / 100	395			học AV1	
152	0750090174	07_DH_QTTH3	Đinh Minh Nguyệt	90 / 100	450			học AV1	
153	0750090188	07_QTTH3	Trương Thị Phương Tín	90 / 100	450			học AV1	

TT	MSSV	LỚP	HỌ VÀ TÊN	SỐ CÂU ĐÚNG	ĐIỂM TOEIC	ĐIỂM AV1	ĐIỂM AV2	KẾT QUẢ	Ghi chú
154	0750090191	07 ĐH QTTH3	Huỳnh Công Trí	86 / 100	430			học AV1	
155	0750090203	07ĐH QTTH4	Võ Thị Ngọc Ánh	73 / 100	365			học AV1	
156	0750090220	07 ĐH QTBD	Nguyễn Thị Kim Ngọc	76 / 100	380			học AV1	
157	0750090221	07 ĐH QTTH04	Phạm Quốc Ngự	56 / 100	280			Học AV1	
158	0750090229	07 qt_bds	Bùi Nguyễn Trường Sơn	64 / 100	320			học AV1	
159	0750090240	07 QTTH_04	Huỳnh Quyết Tiến	69 / 100	345			học AV1	
160	0750090244	07 ĐH QTTH4	Nguyễn Thị Thu Trang	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
161	0750090245	07 QTTH4	Trần Ngọc Trinh	80 / 100	400			học AV1	
162	0750090246	07 ĐH QTKD5	Châu Thanh Việt	80 / 100	400			học AV1	
163	0750090248	07 ĐH QTTH4	Phan Thị Như Yến	76 / 100	380			học AV1	
164	0750100004	07 ĐH ĐTV	Bùi Đức Hiếu	69 / 100	345			học AV1	
165	0750100006	07-ĐTV	Đinh Xuân Hoàng	91 / 100	455			học AV1	
166	0750100009	07 DH DMT	Lê Quang Huy	86 / 100	430			học AV1	
167	0750100011	07 ĐH ĐTV	Trần Bá Khiêm	95 / 100	475			học AV1	
168	0750100017	07 Đh ĐTV	Nguyễn Hoài Phong	81 / 100	405			học AV1	
169	0750100019	K07 ĐH DTM	Ngô Gia Quý	84 / 100	420			học AV1	
170	0750100025	07 DH DTV	Nguyễn Võ Trường	74 / 100	370			học AV1	
171	0750110006	07 ĐH KTTN1	Hứa Hoàng Hùng	69 / 100	345			học AV1	
172	0750110013	07-KTTN1	Phan Thị Tuyết Loan	67 / 100	335			học AV1	
173	0750110016	07 ĐH KTTN01	Nguyễn Ái Hải Minh	80 / 100	400			học AV1	
174	0750120001	07 ĐH QLTN1	Nguyễn Lan Anh	81 / 100	405			học AV1	
175	0750120034	07 ĐH QLTN1	Hoàng Lương Thành	80 / 100	400			học AV1	
176	0750120059	07 QLTN_02	Lưu Tiến Dũng	83 / 100	415			học AV1	
177	0750120060	07 ĐH QLTN2	Nguyễn Thị Hoàng Duyên	70 / 100	350			học AV1	
178	0750120069	07 ĐH QLTN02	Đặng Minh Hoàng	71 / 100	355			học AV1	
179	0750120084	07 ĐH QLTN2	Phan Thị Lệ Thi	73 / 100	365			học AV1	
180	0750120132	07 ĐH QLTN3	Nguyễn Thanh Phong	71 / 100	355			học AV1	
181	0750120191	07 ĐH QLTN4	Lưu Ngọc Khánh Vy	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
182	0750120193	07 ĐH QLTN4	Phạm Nguyễn Hoàng Yến	0 / 100	0			<u>Chưa đạt</u>	KHÔNG THI
183	0750130012	07 ĐH QLBD	Nguyễn Thị Huyền Trân	81 / 100	405			học AV1	
184	0750150007	07 ĐH TNN	Hồng Bảo Tâm	66 / 100	330			học AV1	
185	0750160025	07 ĐH TNN	Lê Nguyễn Hoài Phú	65 / 100	325			học AV1	
186	0750160026	07 ĐH THTNN	Phúc Văn Sỹ	47 / 100	235			Học AV1	
187	0750160036	07-DH THTNN	Đặng Thị Trường Yên	78 / 100	390			học AV1	
188	0750170005	07 ĐHTNKS	Lê Vạn Lộc	87 / 100	435			học AV1	
189									
190									

Tp. HCM, Ngày 28 tháng 12 năm 2021

P. Trưởng bộ môn
Tiếng Anh


Nguyễn Lương Tuấn Dũng